

Tân Hiệp, ngày 27 tháng 5 năm 2023

## BIÊN BẢN

### Rà soát Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường Năm học 2022-2023

**I. Thời gian, địa điểm:** 8 giờ ngày 27/5/2023 tại Văn phòng nhà trường.

#### II. Thành phần:

- Chủ trì: Bà Phạm Thị Mỹ - Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng
- Thư ký: Bà Đinh Thị Thuý
- Các ông (bà) thành viên Hội đồng trường: 11/11 đồng chí.
- Vắng: Đ/c Nguyễn Văn Dũng – PCT xã

#### III. Nội dung:

Bà Phạm Thị Mỹ - Hiệu trưởng chủ trì cuộc họp thông qua căn cứ chỉ tiêu kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục nhà trường giai đoạn 2021-2025; căn cứ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023.

Hội đồng trường tổ chức thực hiện đánh giá rà soát các chỉ tiêu thực hiện chiến lược phát triển nhà trường cũng như các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ năm học cụ thể.

#### 1. Kết quả thực hiện Kế hoạch

Bà Nguyễn Thị Thanh phương thông qua nội dung kết quả thực hiện các chỉ tiêu.

#### 1.1. Kết quả huy động trẻ trong độ tuổi Mầm non đi học; nâng cao chất lượng CSGD trẻ.

Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp: Nhà trẻ 47/17 nữ/101 trẻ. Đạt tỷ lệ 55.8% (**Vượt 18.8% so với chỉ tiêu**).

Tỷ lệ huy động độ tuổi mẫu giáo: 191/191 tỷ lệ đạt 100. Trong đó số trẻ 5 tuổi ra lớp 66/66 đạt tỷ lệ 100% (**Vượt 7% so với chỉ tiêu**).

- 100% trẻ 5 tuổi đến trường đảm bảo chất lượng PCGDMN trẻ 5 tuổi. (đạt chỉ tiêu).

- Có 10/10 lớp thực hiện thực hiện tốt chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm).

- Trẻ có kỹ năng sống, kỹ năng tự phục vụ đạt 90%.

- 100% các lớp thực hiện chương trình GDMN. Tổng số trẻ được đánh giá 318/320 đạt 99.38% (2 trẻ KT không khảo sát). Tổng số trẻ đạt yêu cầu 280/318 đạt 88.05% (**vượt chỉ tiêu giao đầu năm**), chưa đạt 38/318 chiếm 11.95%. Trong đó: Nhà trẻ 59/59 đạt 94.91%, chưa đạt 3/59 chiếm 5.08%; Mẫu giáo đạt 224/259 đạt 86.48% (2 KT không khảo sát); chưa đạt 35/259 chiếm 13.51%. Trẻ 5 tuổi đạt khảo sát 100/100 (1 KT) đạt 100%.

Tỷ lệ chuyên cần đến lớp thường xuyên nhà trẻ đạt 85.59% (**vượt 5.59% so với chỉ tiêu**); mẫu giáo 93.49% (**vượt 0.49 so với chỉ tiêu%**), trong đó 5 tuổi đạt 96.01% (**vượt 1.01 so với chỉ tiêu%**).

Trẻ phát triển bình thường: 283/320 đạt tỷ lệ: 88.44% (**Vượt 2.24 % so với chỉ tiêu**).

Trẻ SDD 2 thể: So với đầu năm giảm 01 trẻ (tỷ lệ giảm 0.31%).

Trẻ thừa cân: so với cuối năm tăng 02 trẻ (tỷ lệ: 4.34%). Tỷ lệ so với đầu năm (**giảm 1.66 %**).

Trẻ béo phì: Cuối năm giảm 2 trẻ (tỷ lệ: 4.34%). Tỷ lệ giảm so với đầu năm (1.2%) (**Đạt so với chỉ tiêu**).

- Nhà trường đã tổ chức các hoạt động vui chơi tại trường theo sự kiện và tham quan các khu di tích tại địa phương như: Tham quan Nhà thờ Tân Hiệp, khu di tích lịch sử chiến Thắng Phước Thành, Nhà truyền thống huyện Phú Giáo.

### **1.2. Cơ sở vật chất và các trang thiết bị giáo dục.**

- Đã tham mưu xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài. Cụ thể:

- 100% nhóm lớp có đủ đồ dùng dạy học theo quy định.

- 100% nhóm lớp có đầy đủ đồ dùng hiện đại như: Tivi, máy vi tính và kết nối Internet.

- Bổ sung một số đồ dùng dụng cụ giáo dục thể chất.

- Nhà trường có bếp ăn đạt tiêu chuẩn có đầy đủ đồ dùng, các trang thiết bị phục vụ công tác bán trú.

- Mua sắm bổ sung trang thiết bị theo thông tư 01/2015/BGD-ĐT

- 10/10 lớp có công trình vệ sinh khép kín. Trong năm đón vị đã thực hiện cải tạo làm 02 nhà vệ sinh thông minh (**Đạt chỉ tiêu**).

- 100% các bếp ăn sử dụng nước sạch trong ăn uống và các lớp sử dụng nguồn nước máy hợp vệ sinh phục vụ sinh hoạt và nhà trường có xét nghiệm nước đạt tiêu chuẩn.

+ Nhà trường đã đầu tư kinh phí mua bổ xung cây xanh, cây cảnh, chậu cảnh, thảm cỏ; sửa đường điện, làm đường đi khu vườn rau; vận động, tiếp nhận các khoản tài trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn cho trẻ nhân các ngày lễ tết.

+ Huy động CMHS trong trường thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung” như bổ sung cây, chậu cảnh cho các lớp, chậu hoa được sắp xếp khoa học, phù hợp với không gian trong phòng và ngoài hành lang.

+ Chi đoàn Thanh niên của trường kết hợp với Đoàn Thanh niên của xã tham gia lao động phát quang, rong cây trước cổng trường.

### **1.3. Xây dựng phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ.**

- Tham mưu xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, hợp tác, biết chia sẻ, có trách nhiệm, gắn bó với sự phát triển nhà trường.

- Tổng số CBQL, GV, NV: 35 (CBQL: 02; GV: 20; NV: 13 đ/c)

- Trình độ CM: + Trên chuẩn: 23 (CBQL: 02; GV: 20; NV: 01) (*Đạt tiêu chuẩn*).
- + Trình độ đạt chuẩn: (NV: 01) (*Đạt tiêu chuẩn*).
- + Có 02 giáo viên theo học các lớp TCLLCT, CBQL
- + Giáo viên, cấp dưỡng đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi cấp trường và 100 % giáo viên, cấp dưỡng đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi, cấp dưỡng giỏi cấp Huyện (Vượt 40% so với chỉ tiêu).
- Kết quả tự đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng: Tổng số cá nhân được đánh giá: 02 đ/c (HT: 01; PHT: 02)
- + Xếp loại tốt: 02 đ/c.
- Tổ chức hướng dẫn GV tự đánh giá, theo chuẩn nghề nghiệp GVMN.
- Kết quả: Tổng số GV tự đánh giá: 20/20 đ/c
- + Xếp loại xuất sắc: 13 đ/c;
- + Xếp loại khá: 7 đ/c;
- + Xếp loại ĐYC: 0 đ/c.
- Tổ chức đánh giá cán bộ, công chức, viên chức cuối năm học.
- Kết quả: Tổng số CB-GV-NV được đánh giá: 35 đ/c (CBQL: 02; GV: 20; NV: 13).
- + Xếp loại HTXS NV: 17 đ/c (CBQL: 02; GV: 12; NV: 03) đạt 48.5% (**vượt 18.5 % so với chỉ tiêu**).
- + Xếp loại HTTNV: 18 đ/c (GV: 8; NV: 10).
- + Xếp loại HTNV: 0 đ/c
- + Thi đua: Chính quyền: Tập thể lao động xuất sắc (*Đạt chỉ tiêu*)
- + 100% CBGVNV đạt LĐTĐ. Trong đó: có 15% đạt CSTĐCS (*Đạt chỉ tiêu*).
- + Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 100% Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. có 03 Đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. (*Vượt chỉ tiêu 01 đ/c*).
- + Công đoàn - Chi đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

#### **1.4 Công tác KĐLCGD, xây dựng trường chuẩn quốc gia**

Nhà trường tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Thông tư số 19/2018/TTBGDDĐT ngày 22/8/2019 về quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường MN.

Xây dựng kế hoạch và thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng sau đánh giá ngoài, kết quả: Số kế hoạch cải tiến chất lượng đã thực hiện: 18, đang thực hiện: 10, chưa thực hiện: 3.

Trong năm học nhà trường triển khai hoạt động TĐG theo quy định. Kết quả

+ Số lượng các tiêu chí đạt Mức 1: 25/25 đạt 100%.

+ Số lượng các tiêu chí đạt Mức 2: 25/25 đạt 100%.

Nhà trường đã duy trì kết quả đạt đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 3 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

Nhà trường tiếp tục tăng cường công tác tham mưu với Đảng ủy, UBND phường đồng thời tăng cường các giải pháp thực hiện việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử

dụng các khoản tài trợ để phát triển nhà trường, tiếp đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị nhóm lớp hỗ trợ hoạt động dạy - học, hoạt động giáo dục trong nhà trường

## **2. Nội dung các chỉ tiêu chưa đạt**

- Chỉ tiêu trẻ SDD thấp còi phải giảm 2-3 trẻ so với đầu năm.

## **3. Nguyên nhân các chỉ tiêu chưa đạt**

- Do gen di truyền của gia đình, và chế độ ăn của trẻ chưa được phụ huynh cải thiện nhiều.

## **4. Ý kiến thảo luận**

BGH và HĐ trường căn cứ những chỉ tiêu chưa đạt và Hướng dẫn nhiệm vụ năm học mới của ngành để điều chỉnh kế hoạch chiến lược sát với tình hình thực tế của nhà trường.

## **3. Xác định các vấn đề ưu tiên**

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

- Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

- Áp dụng các chuẩn vào việc đánh giá hoạt chất lượng nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.

+ Tham mưu xin sửa chữa: hệ thống đèn, điện chiếu sáng và hệ thống cấp, thoát nước toàn trường; cải tạo vườn cây của bé, đổi cỏ thành vườn cỏ tích, đổi vận động.

+ sơn sửa lại một số lớp, phòng ban bị xuống cấp

+ Tham mưu các cấp lãnh đạo cải tạo nhà để xe của CBGVNV, đi lại hệ thống dây điện, bổ sung quạt cho các lớp và phòng ban; cải tạo sửa chữa lán mái che khu vận động cho trẻ.

## **4. Ý kiến đóng góp điều chỉnh chiến lược, chỉ tiêu trong giai đoạn tiếp theo**

*\* Năm 2023-2024*

*\* Về chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục*

+ Công tác huy động trẻ ra lớp: Phần đầu duy trì và huy động đạt chỉ tiêu 100% Huy động trẻ từ 3-5 tuổi đạt từ 93% trở lên. Nhà trẻ đạt 41% trở lên. Riêng trẻ 5 tuổi đạt 100%.

+ Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng: Các lớp thực hiện chương trình GDMN. MG Bé ngoan đạt: 97%, chuyên cần đạt 94% trở lên, riêng khối lá đạt 96% trở lên. Nhà trẻ chuyên cần đạt 87% trở lên.

+ Chỉ tiêu đánh giá sự phát triển của trẻ toàn trường đạt 95% trở lên. Trong đó: Nhà trẻ đạt 85%. Mẫu giáo đạt 95%.

Sức khỏe phát triển bình thường: 87% trở lên; SDD Nhẹ và Thấp còi dưới 2%. 100% trẻ Khối Lá trẻ hoàn thành chương trình GDMN 100%. trẻ 5 tuổi ra lớp và hoàn thành CTGDMNTNT.

*\* Về phát triển đội ngũ*

+ Nâng cao trình độ đào tạo: phần đầu 02 GV-NV tham gia lớp TCLLTC, 01 GV tham gia lớp BDCBQL.

+ Phần đầu có 02 giáo viên, cấp dưỡng đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh.

+ Phần đầu 85-90% cán bộ, giáo viên xếp loại khá, giỏi chuẩn Hiệu trưởng- Phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non và đánh giá xếp loại CB, CC hàng năm 100% hoàn thành tốt nhiệm vụ, Trong đó 30% CB-GV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trở lên.

**\* Về công tác quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.**

Tiếp tục cải tạo tu sửa một số cơ sở vật chất xuống cấp (Sơn sửa, các lớp, phòng ban, cải tạo nhà vệ sinh, sửa chữa điện, nước, máy tính....)

Cải tạo bổ sung một số khu vực sân chơi của trẻ: Vườn cổ tích, các khu góc vận động, vườn cây của bé, góc thư viện....

- Mua sắm bổ sung một số các trang thiết bị, đồ dùng đồ chơi phụ vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

**\* Về công tác kiểm định**

- Phán đầu đơn vị được công nhận kiểm định chất lượng và chuẩn Quốc gia năm học 2022-2023.

**\* Về công tác xã hội hoá giáo dục**

Tiếp tục vận động phụ huynh học sinh các mạnh thường quân và các tổ chức chính trị xã hội trú đóng trên địa bàn cùng chung tay xây dựng và phát triển nhà trường. Vận động hỗ trợ cả tinh thần, vật chất để xây dựng môi trường cải tạo môi trường cho trẻ hoạt động trải nghiệm.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Đối với Hiệu trưởng**

- Phổ biến rộng rãi Kế hoạch tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, CMHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

##### **2. Đối với các Phó Hiệu trưởng**

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện.

##### **3. Đối với tổ trưởng chuyên môn**

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

##### **4. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

#### **V. KẾT LUẬN**

- Các thành viên trong hội đồng thống nhất 100 với các chỉ tiêu điều chỉnh chiến lược phát triển của năm học tiếp theo.

Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển Giáo dục của nhà trường; giúp cho nhà trường có sự điều chỉnh hợp lý kế hoạch hàng năm, hàng tháng.

- Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể CB-GV-NV và học sinh nhà trường xây dựng thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

- Để đáp ứng kịp thời nhu cầu hội nhập Quốc tế và sự phát triển mạnh của nền kinh tế, văn hóa xã hội, kế hoạch chiến lược của nhà trường sẽ có sự điều chỉnh và bổ sung.

Biên bản được thông qua vào hồi 11 giờ 00 phút cùng ngày và được 10/10 thành viên nhất trí đạt tỷ lệ 100%./.

**Nơi nhận**

- Thành viên HĐT (Đ/th);
- BGH, đoàn thể, GV;
- Lưu: TV.

**HIỆU TRƯỞNG**

**THƯ KÝ**

**Phạm Thị Mỹ**

**Đinh Thị Thuỷ**